

Số: 06 /2023/NQ-HĐND

Quảng Nam, ngày 12 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức chi đảm bảo cho công tác thỏa thuận quốc tế
trên địa bàn tỉnh Quảng Nam**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ MƯỜI LĂM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thỏa thuận quốc tế ngày 13 tháng 11 năm 2020;

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng
12 năm 2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
số 64/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2021 về ký kết và thực hiện thỏa thuận
quốc tế nhân danh tổng cục, cục thuộc bộ, cơ quan ngang bộ; cơ quan chuyên môn
thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân
cấp xã ở khu vực biên giới; cơ quan cấp tỉnh của tổ chức; số 65/2021/NĐ-CP ngày
30 tháng 6 năm 2021 về quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm
cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế;*

*Căn cứ Thông tư số 43/2022/TT-BTC ngày 19 tháng 7 năm 2022 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà
nước đảm bảo cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế;*

*Xét Tờ trình số 4004/TTr-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức chi đảm bảo cho công
tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; Báo cáo thẩm tra số 78/BC-
HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân
dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định mức chi đảm bảo cho công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh
Quảng Nam.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây gọi chung là Cơ quan nhà nước cấp tỉnh);
- b) Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;
- c) Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- d) Ủy ban nhân dân cấp xã khu vực biên giới;
- đ) Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động đảm bảo cho công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Điều 2. Mức chi

1. Đối với các nội dung chi đã có văn bản quy định chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu: Thực hiện theo các chế độ quy định hiện hành.

2. Đối với các nội dung chi có tính chất đặc thù đảm bảo cho công tác thỏa thuận quốc tế áp dụng đối với cơ quan nhà nước cấp tỉnh (*tính cho sản phẩm cuối cùng bao gồm cả tiếp thu, chỉnh lý, do cơ quan được giao chủ trì thực hiện các công việc của thỏa thuận quốc tế thực hiện*) được quy định như sau:

a) Xây dựng hồ sơ trình về đề xuất ký kết thỏa thuận quốc tế; hồ sơ trình về việc sửa đổi, bổ sung, gia hạn, chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện thỏa thuận quốc tế: Tối đa 10.000.000 đồng/1 bộ hồ sơ.

b) Soạn thảo mới dự thảo thỏa thuận quốc tế; dự thảo thỏa thuận quốc tế sửa đổi, bổ sung: Tối đa 5.000.000 đồng/văn bản.

c) Xây dựng báo cáo kiểm tra, giám sát, tổng kết tình hình ký kết, thực hiện thỏa thuận quốc tế:

Báo cáo trình Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ, Chủ tịch nước: Tối đa: 8.000.000 đồng/báo cáo.

Báo cáo định kỳ hằng năm: Tối đa 5.000.000 đồng/báo cáo.

Báo cáo theo chuyên đề hoặc đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền: Tối đa: 3.000.000 đồng/báo cáo.

3. Đối với các nội dung chi có tính chất đặc thù đảm bảo cho công tác thỏa thuận quốc tế áp dụng đối với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã khu vực biên giới: Áp dụng bằng 80% mức chi quy định tại khoản 2 Điều này.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn ngân sách địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành và nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Các nội dung khác liên quan đến công tác thỏa thuận quốc tế không quy định tại Nghị quyết này được thực hiện theo Thông tư số 43/2022/TT-BTC ngày 19 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước đảm bảo cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế.

4. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam khoá X Kỳ họp thứ mười lăm thông qua ngày 12 tháng 7 năm 2023, có hiệu lực thi hành từ ngày 24 tháng 7 năm 2023 và thay thế Nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi từ ngân sách cấp tỉnh đảm bảo cho công tác thỏa thuận quốc tế của cơ quan cấp tỉnh./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- VP: QH, CTN, CP;
- Ban CTĐB-UBND;
- Các Bộ: Tài chính, Ngoại giao;
- Cục KT VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- BTV Tỉnh ủy, TT HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- TT HĐND, UBND các xã biên giới;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- TTXVN tại Quảng Nam;
- Báo Quảng Nam, Đài PT-TH tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, CT HĐND.

CHỦ TỊCH

Phan Việt Cường